

Bản án số: 139/2019/HS-ST

Ngày: 22-5-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Cao Trí và bà Nguyễn Thị Thu Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Ông Trần Trọng An – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2019/QĐST-HS ngày 03/5/2019, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Bá C, sinh năm 1986 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm 9, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; tạm trú: 289 khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Nguyễn Bá D (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957, bị cáo có 02 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm 1982 nhỏ nhất sinh năm 1984; có vợ Bùi Thị Thu H, sinh năm 1991; có 01 người con sinh năm 2015; bị tạm giam ngày 30/11/2018; thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 01/02/2019, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Bá D, sinh năm 1982 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Số 70 đường M, khu phố 1, phường T, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: Tổ 27 khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Cử nhân xét nghiệm; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Bá D, sinh năm 1957 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957; bị can có 02 em ruột, lớn nhất sinh năm 1984 nhỏ nhất sinh năm 1986; có vợ Lê Thị T, sinh năm 1982; bị can có 02 người con, lớn sinh năm 2009 nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 16/8/2018, thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 25/8/2018, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Đoàn Thế N, sinh năm 1986 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm 2, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; tạm trú: 303 đường Đoàn Thị K, khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; con ông Đoàn Thế K, sinh năm 1959 và bà Cao Thị L, sinh năm 1960; bị cáo có 01 chị ruột sinh năm 1980; có vợ Hồ Thị H, sinh năm 1985; có 01 người con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 16/8/2018, thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 25/8/2018, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Lâm Thị Ngọc N, sinh năm 1958; thường trú: 289 đường L, khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Lâm N, sinh năm 1980; thường trú: 289 đường L, khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

3. Chị Lê Thị T, sinh năm 1982; thường trú: Xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; tạm trú: Tổ 27, khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Cao Văn T, sinh năm 1989. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 05/2017, Nguyễn Bá C đến tỉnh Bình Phước để thu mua thảo dược rừng về ngâm rượu bán. Khi đến khu vực huyện C, tỉnh Bình Phước, Nguyễn Bá C vào cửa hàng bán thịt thú rừng (không rõ địa điểm cụ thể) gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) mua 01 cá thể gấu đã chết, cân nặng 3,7 kg với giá 1.800.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Bá C mang cá thể gấu về cất giấu trong tủ lạnh tại địa chỉ 289 đường L, khu phố T, phường Dĩ An, thị xã D, tỉnh Bình Dương với mục đích khi nào có khách mua thì bán lại. Khoảng tháng 07/2018, Nguyễn Bá C lên mạng xã hội Facebook đăng tin bán cá thể gấu trên. Ngày 26/7/2018, Nguyễn Bá C mang cá thể gấu trên đến gửi nhà Nguyễn Bá D tại địa chỉ tổ 27, khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Nguyễn Bá D đem cá thể gấu cất vào tủ lạnh tại nhà của mình để bảo quản. Nguyễn Bá C nói với Nguyễn Bá D nếu có người mua sẽ liên lạc với để D mang cá thể gấu trên cho khách hàng xem.

Khoảng 09 giờ 00 ngày 16/8/2018, Nguyễn Bá C nhắn tin cho Nguyễn Bá D kêu mang cá thể gấu ra tiệm cầm đồ Đ để giao cho người mua. Đến khoảng 11 giờ 00 cùng ngày, Nguyễn Bá D lấy cá thể gấu đựng trong túi nilon màu vàng mang ra tiệm cầm đồ Đ. Nguyễn Bá D gặp Đoàn Thế N và một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) đến xem mua cá thể gấu. Nguyễn Bá D cầm túi nilon có cá thể gấu để trên sàn nhà cho Đoàn Thế N và người thanh niên mở ra xem. Ngay lúc này, Công an thị xã Dĩ An đến kiểm tra tiệm cầm đồ Đại Dương 1, Đoàn Thế N cầm cá thể gấu đi ra phía sau nhà cất giấu. Khi đi đến cửa phòng trong nhà, Công an thị xã Dĩ An phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tiệm cầm đồ “Đ” của Nguyễn Bá D tại địa chỉ số 303 đường Đ, khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương, Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An thu giữ thêm một số đồ vật sau: 01 tấm da lông động vật, kích thước khoảng 30x50cm; 01 bộ da động vật dài 2 mét nặng 03kg và 01 cái móng động vật hình chữ C.

Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Bá C tại số 289 đường L, khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương thu giữ đồ vật sau: 01 túi nilong bên trong có chứa 02 túi mật động vật màu đen, đường kính khoảng 05 cm không rõ trọng lượng; 70 hũ thủy tinh bên trong có chứa chất tinh thể lỏng màu xanh đen, không rõ trọng lượng; 01 túi nilon bên trong có chứa 20 chiếc răng động vật màu trắng đục; 10 vòng đeo tay màu trắng đục; 04 lắc tay màu trắng đục; 09 nhẫn đeo tay màu trắng đục; 11 mặt dây đeo màu trắng đục; 282 chiếc răng màu trắng đục của động vật; 02 cây viết màu trắng đục; 02 tấm da động vật khô kích thước khoảng 15x20cm; 01 tấm da động vật khô kích thước khoảng 35cm; 74 lông động vật.

Theo bản kết luận giám định số 189/BB-SHNĐ ngày 22/08/2018 của V xác định cá thể động vật đã chết, màu đen, khối lượng khoảng 3,7 kilogram là cá thể gấu chó thuộc Nhóm IB, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ ban hành kèm theo Nghị định 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

- Theo Bản kết luận giám định số 204/BB-SHNĐ ngày 11/09/2018 của V xác định: 01 bộ da dài 02 mét thu tại tiệm cầm đồ Đ của Nguyễn Bá D là da cá sấu Cu Ba (cá sấu nhập khẩu nuôi từ lâu), loài không nằm trong danh mục loài động vật nguy cấp, quý, hiếm. 01 cái móng động vật hình chữ C là móng vuốt hổ. 01 tấm da lông, kích thước khoảng 30x50cm là da hổ thuộc khô, kích thước 30x50cm, là bộ phận không thể tách rời sự sống của động vật. Hổ là loài động vật nhóm IB thuộc Phụ lục I Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ được quy định tại Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ.

- Theo Bản kết luận giám định số 205/BB-SHNĐ ngày 11/09/2018 của V thì những đồ vật thu giữ tại tiệm của Nguyễn Bá C có kết quả như sau: 02 vật thể hình tròn màu đen, đường kính khoảng 5.0 cm là túi mật của con gấu ngựa, bộ phận không thể tách rời sự sống của động vật; 70 hũ thủy tinh bên trong có chứa chất tinh thể lỏng màu xanh đen là mật gấu ngựa; 20 chiếc răng động vật màu trắng đục là răng hàm hổ; 10 vòng đeo tay màu trắng đục, 04 lắc tay màu trắng đục, 09 nhẫn đeo tay màu trắng đục, 11 mặt dây đeo màu trắng đục, 02 cây viết màu trắng đục là ngà voi châu phi, tổng trọng lượng 500 gram; 282 chiếc răng màu trắng đục là răng con mèo nhà; 02 tấm da kích thước khoảng 15x20cm, 01 tấm da kích thước khoảng 35cm là da hổ thuộc khô, bộ phận không thể tách rời sự sống của động vật; 74 lông là lông đuôi voi Châu Phi.

Ngoài ra, 03 tấm da hổ thuộc khô thu giữ tại tiệm của Nguyễn Bá C và tấm da hổ thuộc khô thu giữ tại tiệm cầm đồ Đ của Nguyễn Bá D là da bụng bên của cùng một cá thể hổ.

Theo bản kết luận giám định số 24/BB-SHNĐ ngày 14/02/2019 của V thì 02 túi mật khô màu đen, đường kính khoảng 5.0cm là túi mật của heo rừng bằng phương pháp phân tích ADN. Heo rừng là loài động vật thông thường.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Dĩ An đã có công văn số 637/CV ngày 18/2/2019 đề nghị V trả lời vì sao kết quả giám định 02 túi mật khô ở hai bản kết luận giám định nêu trên lại khác nhau và các nội dung kết luận giám định khác có thay đổi gì không.

Ngày 18/2/2019, V có công văn số 26/SHNĐ-QLTH trả lời cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An như sau: Hình thái túi mật của 02 loài gấu ngựa và heo rừng thường khá giống nhau về màu sắc bên ngoài, nhất là các mẫu vật này được làm khô nên công việc giám định thường dễ nhầm lẫn khi sử dụng phương pháp giám định hình thái bên ngoài. Với sự tiến bộ của phương pháp khoa học bằng kỹ thuật ADN nên sẽ cho kết quả chính xác hơn phương pháp nghiên cứu hình thái bên ngoài. Vì vậy, Bản kết luận giám định mẫu vật số 24/BB-SHNĐ ngày 14/02/2019 sẽ cho kết quả chính xác hơn và các nội dung kết luận giám định khác không thay đổi.

Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Dĩ An sử dụng nội dung tại Bản kết luận giám định số 24/BB-SHNĐ ngày 14/02/2019 của V cho kết luận 02 túi mật khô của động vật là mật heo rừng và các nội dung kết luận khác của Bản kết luận giám định số 205/BB-SHNĐ ngày 11/09/2018 của Viện Sinh học nhiệt đới - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (trừ nội dung kết luận 02 túi mật khô của động vật là mật gấu ngựa).

Theo công văn số 98/TCKH-GCS của Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Dĩ An thì những tài sản gồm: 01 móng vuốt hổ, 70 hũ thủy tinh mật gấu ngựa, loại 01 ml/01 hũ, 20 chiếc răng hàm hổ, 10 vòng đeo tay làm bằng ngà voi châu Phi, 04 lắc đeo tay làm bằng ngà voi châu Phi, 09 nhẫn đeo tay làm bằng ngà voi châu Phi, 11 mặt dây đeo làm bằng ngà voi châu Phi, 02 cây viết làm bằng ngà voi châu Phi, 74 lông đuôi voi châu Phi không có căn cứ để xác định giá trị.

Quá trình điều tra xác định nguồn gốc những bộ phận động vật, sản phẩm động vật có nguồn gốc như sau: Đối với 03 tấm da hổ khô tại tiệm của Nguyễn Bá C và 01 tấm da hổ khô tại tiệm cầm đồ Đ của Nguyễn Bá D là của Nguyễn Bá C cắt ra từ một miếng da bụng bên của cùng một cá thể hổ. Miếng da bụng của hổ có nguồn gốc của cha Nguyễn Bá Cg và Nguyễn Bá D là ông Nguyễn Bá D (đã chết) để lại trong nhà. Nguyễn Bá C cắt ra để làm tấm tranh treo trang trí. Đối với 01 móng vuốt hổ, 01 bộ da cá sấu cu ba tại tiệm của Nguyễn Bá D là Nguyễn Bá C mua trên mạng xã hội Facebook, tặng dùng để trang trí. Đối với 74 cộng lông là lông đuôi voi Châu Phi; 70 hũ mật gấu ngựa; 20 chiếc răng hàm hổ; 10 vòng đeo tay màu trắng đục, 04 lắc tay màu trắng đục, 09 nhẫn đeo tay màu trắng đục, 11 mặt dây đeo màu trắng đục, 02 cây viết màu trắng đục là ngà voi châu phi, trọng lượng khoảng 500 gram; 282 chiếc răng mèo nhà là của bị can Nguyễn Bá C mua trên mạng xã hội Facebook dùng để bán lại cho khách hàng có nhu cầu sử dụng.

Tại Cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Bá C, Nguyễn Bá D và Đoàn Thế N

về tội vi phạm quy định về bảo vệ nguy cấp, quý, hiếm theo điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Bá C mức án tù từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Bá D mức án tù từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 đến 36 tháng; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Đoàn Thế N mức án tù từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 đến 30 tháng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy cá thể gấu chó, khối lượng khoảng 3,7 kilogram; 01 tấm da hổ (thuộc khô, kích thước 50cmx30cm), 02 tấm da hổ (thuộc khô, kích thước khoảng 20cmx15cm), 01 tấm da hổ (thuộc khô, kích thước khoảng 35cmx20cm); đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu itel màu vàng.

Đối với các bộ phận động vật, sản phẩm động vật gồm: 02 túi mật heo rừng, 01 bộ da cá sấu cu ba; 01 cái móng vuốt hổ; 74 cộng lông đuôi voi Châu Phi; 70 hũ mật gấu ngựa; 20 chiếc răng hàm hổ; 10 vòng đeo tay màu trắng đục, 04 lắc tay màu trắng đục, 09 nhẫn đeo tay màu trắng đục, 11 mặt dây đeo màu trắng đục, 02 cây viết màu trắng đục là ngà voi châu phi, trọng lượng khoảng 500 gram; 282 chiếc răng mèo nhà do chưa đủ định lượng để xử lý hình sự và không đủ căn cứ để xử phạt vi phạm hành chính nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Dĩ An đề nghị chuyển hồ sơ và tang vật cho Công an thị xã Dĩ An xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung đã tóm tắt nêu trên, không tranh luận đối đáp gì về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng tháng 05/2017, Nguyễn Bá C đến khu vực huyện C, tỉnh Bình Phước vào cửa hàng bán thịt thú rừng (không rõ địa điểm cụ thể) gặp một người đàn (không rõ nhân thân lai lịch) mua 01 cá thể gấu đã chết, cân nặng 3,7 kg với giá 1.800.000 đồng. Khoảng tháng 07/2018, Nguyễn Bá C lên mạng xã hội Facebook đăng tin bán cá thể gấu trên. Ngày 26/7/2018, Nguyễn Bá C mang cá thể gấu trên đến gửi nhà Nguyễn Bá D tại địa chỉ tổ 27, khu phố Đông Chiêu, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương cất giữ trong tủ lạnh. Khoảng 09 giờ 00 ngày 16/8/2018, Nguyễn Bá C nhắn tin cho Nguyễn Bá D kêu mang cá thể gấu ra tiệm cầm đồ Đ để giao cho người mua. Đến khoảng 11 giờ 00 cùng ngày, Nguyễn Bá D đem cá thể gấu đựng trong túi nilon màu vàng mang ra tiệm cầm đồ Đ để trên sân nhà cho Đoàn Thế N và một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) đến xem mua cá thể gấu thì bị Công an thị xã Dĩ An kiểm tra hành chính phát hiện.

[2] Ngoài ra, cơ quan điều tra công an thị xã Dĩ An còn thu giữ được 01 tấm da hổ (thuộc khô, kích thước 50cmx30cm), 02 tấm da hổ (thuộc khô, kích thước khoảng 20cmx15cm), 01 tấm da hổ (thuộc khô, kích thước khoảng 35cmx20cm) của Nguyễn Bá C, Nguyễn Bá D làm tranh trang trí.

[3] Điều 244. Tội vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm

“1. Người nào vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; động vật nguy cấp, quý hiếm thuộc Nhóm IB hoặc thuộc Phụ lục I của Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

b) Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép cá thể, bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của loài động vật quy định tại điểm a khoản này; ngà voi có khối lượng từ 02 kilôgam đến dưới 20 kilôgam; sừng tê giác có khối lượng từ 0,05 kilôgam đến dưới 01 kilôgam...”;

[4] Như vậy, hành vi của các bị cáo buôn bán trái phép cá thể gấu chó, tàng trữ bộ phận cơ thể hổ loài động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ đã đủ yếu tố cấu thành Tội vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 25 tháng 02 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ quản lý, bảo vệ môi trường, chế độ bảo vệ động vật hoang dã, quý, hiếm. Về ý thức chủ quan, các bị cáo nhận thức rõ hành vi vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm là vi phạm pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vì tham lam tư lợi, các bị cáo đã cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

[6] Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ giữa các đồng phạm nên không xem là phạm tội có tổ chức. Các bị cáo đều là người thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Nguyễn Bá D và Đoàn Thế N là đồng phạm có vai trò thứ yếu, không quan trọng trong vụ án.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bá C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Nguyễn Bá D và Đoàn Thế N phạm tội lần đầu và phạm tội có vai trò thứ yếu, không quan trọng trong vụ án nên thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[9] Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nghề nghiệp ổn định, đang nuôi con nhỏ. Bị cáo Đoàn Thế N có vợ bị bệnh tim, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Trong thời gian tại ngoại, các bị cáo luôn chấp hành tốt đường lối chính sách pháp luật tại địa phương.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, hình phạt và việc xử lý vật chứng là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận. Xét mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với các bị cáo, phù hợp với quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục và không làm ảnh hưởng đến tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

[11] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Tuy nhiên, các thể gấu chó các bị cáo mua bán đã chết và chưa bán được, tấm da hổ là do cha các bị cáo chết để lại làm tranh treo trang trí nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[12] Về vật chứng:

- Xét cá thể gấu chó, khối lượng khoảng 3,7 kilogram; 01 tấm da hổ (thuộc khô, kích thước 50cmx30cm), 02 tấm da hổ (thuộc khô, kích thước khoảng 20cmx15cm), 01 tấm da hổ (thuộc khô, kích thước khoảng 35cmx20cm);

- Xét 01 điện thoại di động hiệu itel màu vàng bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với các bộ phận động vật, sản phẩm động vật gồm: 02 túi mật heo rừng, 01 bộ da cá sấu cu ba; 01 cái móng vuốt hổ; 74 cộng lông là lông đuôi voi Châu Phi; 70 hũ mật gấu ngựa; 20 chiếc răng hàm hổ; 10 vòng đeo tay màu trắng đục, 04 lắc tay màu trắng đục, 09 nhẫn đeo tay màu trắng đục, 11 mặt dây đeo màu trắng đục, 02 cây viết màu trắng đục là ngà voi châu phi, trọng lượng khoảng 500 gram; 282 chiếc răng mèo nhà do chưa đủ định lượng để xử lý hình sự và không đủ căn cứ để xử phạt vi phạm hành chính nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Dĩ An đề nghị chuyển hồ sơ và tang vật cho Công an thị xã Dĩ An xử lý theo quy định.

[13] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[14] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Bá C, Nguyễn Bá D và Đoàn Thế N phạm tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm.

Áp dụng khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 244; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thế N 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Bá C cho Ủy ban nhân dân phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Nguyễn Bá D và Đoàn Thế N cho Ủy ban nhân dân phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a và b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy cá thể gấu chó, khối lượng khoảng 3,7 kilogram; 01 tấm da hổ (thuộc khô, kích thước 50cmx30cm), 02 tấm da hổ (thuộc khô, kích thước khoảng 20cmx15cm), 01 tấm da hổ (thuộc khô, kích thước khoảng 35cmx20cm);

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu itel màu vàng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Bá C, Nguyễn Bá D và Đoàn Thế N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND nơi các bị cáo cư trú (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hiền

